



PHỤ LỤC 1
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2023 - 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 356/KH-THPP ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Trường Tiểu học Phong Phú)

STT	Vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
A	Vị trí Giáo viên							
I	Khối Mầm non							
1	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III	V.07.02.26	0	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên			
II	Khối Tiểu học							
1	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học			
2	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Tiếng Anh phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm bậc 1 hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên phổ thông			
3	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Thể dục Thể chất đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Thể dục Thể chất phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
4	Giáo viên Tin học và công nghệ	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin học đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Tin học phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm bậc 1 hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên phổ thông			

STT	Vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
5	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Mỹ thuật đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Mỹ thuật phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm bậc 1 hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên phổ thông			
6	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Âm nhạc đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Âm nhạc phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
7	Giáo viên phụ trách công tác Đội	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành khác phù hợp môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm bậc 1 hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên phổ thông; Đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội.			
III	Khối THCS			0				
1	Giáo viên môn Toán học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Toán học đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
2	Giáo viên môn Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
3	Giáo viên môn Sinh học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Sinh học đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			

STT	Vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
4	Giáo viên môn Giáo dục công dân	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục công dân đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
5	Giáo viên môn Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Văn đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
6	Giáo viên môn Công nghệ (Nữ công)	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Kỹ thuật nữ công đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
7	Giáo viên môn Công nghệ (Nông nghiệp)	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Kỹ thuật nông nghiệp đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
8	Giáo viên môn Công nghệ (Kỹ thuật Điện)	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Kỹ thuật Điện đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
9	Giáo viên môn Tin học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin học đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
10	Giáo viên môn Mỹ thuật	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Mỹ thuật đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			

STT	Vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
11	Giáo viên môn Thể dục	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Thể dục Thể chất đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
12	Giáo viên môn Âm nhạc	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Âm nhạc đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
13	Giáo viên môn Hóa học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Hóa học đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
14	Giáo viên môn Vật lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Vật lý đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
15	Giáo viên môn Địa lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa lý đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
16	Giáo viên môn Sử	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Lịch sử đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
17	Giáo viên môn Lịch sử - Địa lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Lịch sử - Địa lý đối với giáo viên trung học cơ sở			
				0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa lý đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			

STT	Vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
				0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Lịch sử đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
18	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Khoa học tự nhiên đối với giáo viên trung học cơ sở			
				0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Hóa học đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
				0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Vật lý đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
				0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Sinh học đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành			
19	Giáo viên phụ trách công tác Đội	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành khác phù hợp môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; Đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội.			
B Vị trí Nhân viên								
1	Nhân viên Văn thư	Văn thư viên trung cấp	02.008	0	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.			

STT	Vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Số lượng	Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển			Ghi chú
					Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
2	Nhân viên Thiết bị	Nhân viên	01.005	0	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thiết bị. Nếu tốt nghiệp ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng công tác thiết bị			
3	Nhân viên Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	0	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.			
4	Nhân viên Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	0	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin			
5	Nhân viên Thủ quỹ	Nhân viên	01.005	0	Có bằng tốt nghiệp Trung cấp Tài chính – Kế toán trở lên			
6	Nhân viên Thiết bị, Thi nghiệm (Khối THCS)	Nhân viên Thiết bị, Thi nghiệm	V.07.07.20	0	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thi nghiệm ở trường trung học).			
7	Nhân viên Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	0	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính			
	Tổng			2				